

Bản án số: 79/2023/HS-ST
Ngày: 26 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng

Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Đại
Ông Trần Văn Khiêm
Bà Nguyễn Thị Anh Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023 tại Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Văn Đ**, sinh năm 1977; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm 1, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ1, sinh năm 1954, con bà Hoàng Thị N, sinh năm 1955; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ Mai Thu H, sinh năm 1987; có 4 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 07-3-2023 đến ngày 13-3-2023 chuyển tạm giam cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Phạm Văn N, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

2. Chị Mai Thu H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Xóm 1, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo theo quy định tại Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:* Ông Ngô Duy Đông – Luật sư văn phòng luật sư Đông Anh - Đoàn luật sư tỉnh Nam Định. Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. NLC1; vắng mặt
2. NLC2; vắng mặt
3. NLC3; vắng mặt
4. NLC4; vắng mặt
5. NLC5; vắng mặt
6. NLC6; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Năm 2005 Trần Văn Đ kết hôn với chị Mai Thu H và chung sống đến nay đã có 04 con chung. Tháng 6/2022, chị H xin vào làm việc tại Công ty TNHH xuất nhập khẩu may mặc Hồng Phi (địa chỉ: Xóm 8, xã Thọ Nghiệp, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định). Làm cùng công ty với chị H có anh Phạm Văn N (sinh năm 1985, trú tại: Thôn N, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định). Cuối tháng 02/2022, chị H và anh N phát sinh quan hệ yêu đương nam nữ; đến tháng 7/2022, Trần Văn Đ nghi ngờ chị H có quan hệ tình cảm ngoài hôn nhân với người khác nhưng chưa khẳng định được là ai.

Khoảng 20 giờ ngày 07/3/2023, do chưa thấy chị H đi làm về nên Trần Văn Đ nảy sinh ý định đến Công ty Hồng Phi để theo dõi chị H. Trần Văn Đ mặc áo rằn ri màu xanh, quần dài màu đen, đi giày vải màu xanh, mang theo 01 con dao dạng dao bấm làm bằng kim loại sáng màu dài khoảng 20cm, mũi dao nhọn, lưỡi sắc dài khoảng 10cm, bản rộng nhất khoảng 3,5 cm, trên một mặt của lưỡi dao có ký tự “BROWNING”, cán dao có ký tự “USA” và bỏ vào trong cốp xe rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ, BKS: 18F1 - 382.09 đến dừng ở gần cổng công ty Hồng Phi. Khoảng 20 giờ 15 phút, Đ nhìn thấy chị H mặc áo khoác gió màu H bên ngoài, bên trong mặc áo sơ mi dài tay, kẻ ca rô màu ghi nâu và quần bò màu xanh, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 18F1 - 068.17 đi từ cổng công ty Hồng Phi về phía xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định nên Đ đi theo sau chị H. Khi chị H đi đến khu vực cây xăng ông Dũng ở xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định thì gặp anh Phạm Văn N đang đứng ở đây, anh N hỏi chị H: “Em chưa về à?”, chị H trả lời: “Em đang định đi rút tiền. Hôm nay anh cấp dây kéo khóa cho cái lô hàng đây bị thiếu nhiều vậy”, anh N nói: “Em kiểm tra lại xem, anh cấp đủ rồi mà”, chị H nói: “Em

kiểm tra rồi vẫn bị thiếu, anh về xem lại sổ theo dõi xem” rồi anh N nói: “Em đi về phòng anh chơi đã. Tí nữa anh kiểm tra lại” thì chị H đồng ý rồi chở anh N ngồi ở phía sau xe về phòng trọ của anh N, Đ vẫn tiếp tục điều khiển xe máy đi sau theo dõi chị H và anh N. Đến thời điểm này, Đ vẫn chưa biết anh N và chị H có quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 15 phút sau, chị H chở anh N về đến phòng trọ của anh N tại xóm 9, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định (phòng trọ này anh N thuê của anh Trần Văn Trường), Đ điều khiển xe máy đi qua cổng dãy nhà trọ một đoạn rồi dừng lại, lúc này có NLC1 (sinh năm 1977, trú tại: Xóm 9, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định) đang ở phòng trọ thứ hai của dãy trọ. Chị H dắt xe vào trong sân, dựng trước cửa phòng trọ của anh N, đầu xe máy hướng ra phía ngoài cổng rồi cùng với anh N vào bên trong phòng trọ. Anh N ra chốt cửa phòng cùng chị H lên giường nằm ôm nhau, chị H nằm bên ngoài còn anh N nằm bên trong theo hướng từ cửa nhìn vào. Đ điều khiển xe máy quay lại trước cổng dãy nhà trọ rồi lấy từ trong cốp xe ra con dao bấm mang theo từ trước để ở túi quần bên phải và đi đến trước cửa phòng trọ của anh N. Đ dùng chân phải đạp một phát về phía cửa làm hai cánh cửa bung ra, lúc này chị H và anh N đang đắp chăn nằm trên giường trong tình trạng không mặc quần áo. Đ nhìn thấy chị H, anh N ngồi bật dậy nên Đ liền lấy từ trong túi quần bên trái ra 01 điện thoại Iphone màu đỏ mang theo từ trước, bật chế độ quay video để ghi lại hình ảnh của anh N, chị H. Khi Đ quay video thì anh N dùng hai tay cầm chiếc quần dài màu đen để lộn ống quần ra còn chị H dùng tay phải cầm chiếc chăn che người lại, tay trái cầm chiếc áo khoác màu đỏ để ở thành ghế gỗ. Đ nói: “Ông bà nhìn nhá” rồi đi đến cạnh giường và cầm chiếc chăn mà chị H đang che, lôi về phía cửa phòng trọ. Chị H bị Đ kéo nên nói: “Bỏ ra, bỏ ra” nhưng Đ vẫn tiếp tục kéo chăn rồi nói: “Ông bà nhìn nhá, cái con H M.L này nhá” rồi chị H nói: “Bỏ ra” thì Đ nói: “Bà nhìn nó nhá”, chị H nói: “Bỏ ra, anh bỏ ra cho tôi”. Đồng thời, chị H dùng cả hai tay mở áo khoác ra để che người và che mặt rồi nói: “Anh bỏ ra”, Đ nói: “Bà nhìn cái con H này nhá, ông bà nhìn cái mặt nó nhá, ông bà nhìn cái mặt nó nhá”. Sau đó, Đ dùng tay phải lấy con dao ra rồi ấn nút để bật lưỡi dao lên, chạy về phía anh N đang đứng ở khu vực giữa chiếc ghế gỗ và giường. Anh N nhìn thấy Đ chạy đến liền nói: “Mày đến đây làm gì”. Khi đứng đối diện, cách anh N khoảng 60cm, Đ cầm dao đâm một nhát về phía người anh N theo hướng ngang, vòng từ phải sang trái trúng vào vùng thành ngực trái của anh N gây rách da chảy máu. Anh N bị Đ đâm nên kêu: “Ái, ái ui”, dùng tay phải ôm vết thương, đi lùi về phía cửa nhà vệ sinh và ngồi xuống nền nhà thì Đ tiếp tục lao tới chỗ anh N đâm tiếp nhát thứ hai trúng vào vùng đùi trái phía ngoài khiến anh N nằm gục xuống trong tư thế toàn bộ phần thân người bên phải tiếp xúc với nền nhà, phần thân người bên trái hướng lên trên. Đ tiếp tục cầm dao đâm thêm một nhát nữa về phía người anh N trúng vào vùng thắt lưng bên trái. Đ vừa đâm vừa nói: “Đ.M mày, thằng này nữa, Đ.M

mày”. Chị H nhìn thấy Đ cầm dao đâm anh N nên chạy ra can ngăn và nói: “Anh không được, anh không được giết người”. Đ không đâm anh N nữa mà tiếp tục dùng dao đâm một nhát về phía người chị H trúng vào vùng hạ sườn trái gây thương tích rách da chảy máu, vừa đâm Đ vừa nói: “Đi theo thằng khác nhá, Đ.M mày nhá, con chó này nhá”. Chị H bị Đ đâm thì nói: “Anh không được giết người”, Đ nói: “Cái Đ.M mày nhá, tao quay rồi đấy” rồi Đ đi ra đường bê tông cách cổng dãy nhà trọ khoảng 15 mét và vứt con dao xuống khu vực ruộng lúa bên cạnh. Sau đó, Đ quay lại cổng nhà trọ đứng chửi chị H: “Có bốn đứa con rồi mày còn đi ngủ với trai. Tao đâm chết chúng mày rồi tao đi đầu thú”. Chị H lấy chiếc áo sơ mi kẻ ca rô và quần bò mặc vào rồi lấy chiếc chăn gấp lại để cho anh N gói đầu rồi chị H sang phòng trọ của chị My nói: “Chị ơi, chị có quen taxi nào chị gọi hộ em, gọi người hộ em để đưa em và anh N đi cấp cứu”. Chị My nói: “Chị không biết gì cả” rồi đóng luôn cửa lại còn chị H đi về phòng nằm lên giường và lấy điện thoại gọi cho NLC3 (sinh năm 1976, trú tại: Xóm 8, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy), nói: “Chị ơi, chị đến ngay phòng trọ của anh N, anh ấy bị đâm gần chết rồi”, chị Mìn nói: “Làm sao vậy, tao đang ở gần đây đây” rồi H tiếp tục gọi điện thoại cho chị Hằng (không nghe máy); H gọi điện thoại cho NLC6 (là bố đẻ của H) nói: “Bố ơi, anh Đ đánh ghen cầm dao đâm người ta gần chết rồi, con cũng bị anh Đ đâm, bố xuống luôn với con”, ông Tâm nghe thấy vậy liền hỏi: “Con đang ở đâu, con đã báo Công an chưa” thì chị H nói: “Bố đi đường xã Thọ Nghiệp thẳng xuống cây xăng ông Dũng ý, con đang ở xóm 9, xã Giao Tiến”, ông Tâm nói lại: “Bố xuống luôn đây, xuống đây rồi bố hỏi thăm”. Sau đó, chị Hằng gọi điện lại cho chị H thì chị H bảo: “Chị đang ở phòng trọ của anh N. Chị và anh N vừa bị CH chị dùng dao đâm. Em đến luôn phòng trọ của anh N để đưa chị và anh N đi cấp cứu. Anh N bị thương nặng lắm” rồi Hằng gọi cho NLC5 (là quản lý của công ty Hồng Phi) thông báo về việc Đ dùng dao đâm anh N, chị H và nhờ chị Nhài gọi giúp taxi đến phòng trọ của anh N để đưa anh N, chị H đi cấp cứu. Chị Nhài gọi điện cho NLC4 (là bạn của Nhài) điều khiển xe ô tô chở chị Nhài tới phòng trọ của N. Cùng lúc này, chị My gọi điện cho NLC2 (chủ nhà trọ) thông báo về việc anh N bị Trần Văn Đ đâm gây thương tích, anh Trường, chị Mìn đến cổng dãy trọ gặp Đ đang đeo khẩu trang đứng ở cổng và nghe thấy Đ nói: “Tao đâm chết mày” rồi chị Mìn đi vào trong phòng trọ của anh N lấy 01 (một) con dao màu đen làm bằng kim loại dài khoảng 40cm, lưỡi sắc, bản rộng nhất khoảng 7,8cm để ở trên mặt bàn uống nước ở cạnh tường phía bên trái theo hướng từ cửa nhìn vào, cầm ở tay phải cắt vỏ gối màu đỏ thành dây rồi buộc một vòng quanh bụng chị H để cầm máu.

Sau khi xảy ra sự việc, NLC2 (chủ nhà trọ) đã đến Công an xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định để trình báo vụ việc còn chị H, anh N được mọi

người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định để điều trị thương tích. Sau đó, anh N được chuyển đến Bệnh viện hữu nghị Việt – Hà Nội để tiếp tục cấp cứu.

Hậu quả: Chị Mai Thu H bị 01 vết thương vùng thượng vị lệch trái có kích thước (3x1) cm, rách hạ phân thùy II-III gan kích thước (5x1) cm (BL 86). Anh Phạm Văn N bị: 01 vết thương thấu ngực trái khoang liên sườn III, IV,V có kích thước 5cm; 01 vết thương hố thận trái có kích thước 5cm; 01 vết thương mặt sau đùi trái có kích thước 5cm.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Trần Văn Đ đến Công an xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định để đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ mà Đ đã sử dụng để quay một phần nội dung vụ việc, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, BKS: 18F1 – 382.09, 01 áo đàn di và 01 đôi giày vải màu xanh.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định thụ lý tin báo, tiến hành các biện pháp điều tra: Khám nghiệm hiện trường, ghi nhận các dấu vết để lại tại hiện trường đồng thời thu giữ những vật chứng là: 04 chất màu nâu đỏ - *niêm phong ký hiệu lần lượt là: M1, M2, M3, M4*; 01 mẫu máu của Mai Thu H, 01 mẫu máu của Phạm Văn N – *niêm phong ký hiệu lần lượt: A1, A2*; 01 áo khoác màu H, 01 khóa áo, 01 con dao rựa (dao chị Mìn dùng để cắt dây), và 01 con dao bấm (thu tại ruộng nơi Đ khai sau khi đâm thì vút xuống ruộng); 01 áo sơ mi dài tay kẻ ca rô màu ghi nâu; 01 đĩa DVD lưu trữ một đoạn video trích xuất từ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ thu giữ của Trần Văn Đ ghi lại một phần nội dung vụ việc; 01 Hợp đồng thuê nhà do NLC2 giao nộp; 02 Hợp đồng lao động đối với Phạm Văn N và Mai Thu H do Công ty TNHH xuất nhập khẩu may mặc Hồng Phi cung cấp; 01 quần bò màu xanh do NLC6 (bố đẻ của H) giao nộp.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định trưng cầu giám định về ADN giữa 04 chất màu nâu đỏ - *niêm phong ký hiệu lần lượt là: M1, M2, M3, M4* và mẫu máu trên 01 con dao bấm thu giữ tại hiện trường - *niêm phong ký hiệu: D1* với mẫu máu của chị Mai Thu H - *niêm phong ký hiệu: A1* và mẫu máu của anh Phạm Văn N - *niêm phong ký hiệu: A2*; Quyết định trưng cầu giám định số khung, số máy đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ đen bạc, BKS: 18F1 - 382.09 thu giữ của Trần Văn Đ; Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 đoạn video được lưu trữ trong 01 đĩa DVD - *niêm phong, ký hiệu: A1* và các Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích và cơ chế hình thành thương tích đối với chị Mai Thu H và anh Phạm Văn N.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 179/23/KLGĐADN ngày 23/3/2023 của Viện pháp y quốc gia - Bộ Y tế, kết luận: Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên các mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4 và

D1: dương tính; ADN thu từ các mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Mai Thu H trên tất cả các locus STR đã so sánh; ADN thu từ mẫu gửi giám định ký hiệu M3, M4, D1 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Phạm Văn N trên các locus STR đã so sánh.

Ngày 05/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định có Công văn số 919/PC02 đề nghị Viện Pháp y Quốc gia - Bộ Y tế giải thích tại sao: *“Cùng một thời điểm Trần Văn Đ chỉ sử dụng một con dao đâm, gây thương tích cho anh N trước rồi tiếp tục đâm, gây thương tích cho chị H mà ADN thu từ mẫu gửi giám định ký hiệu D1 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Phạm Văn N trên các locus STR đã so sánh (như kết luận trong Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 179/23/KLGĐADN-PYQG) mà không có ADN của chị H trên mẫu gửi giám định ký hiệu D1”*.

Tại Công văn số 291/PYQG-YSH của Viện pháp y Quốc gia - Bộ Y tế giải thích như sau: *“Kết luận giám định dựa trên kết quả phân tích AND từ các mẫu gửi giám định. Có thể xảy ra khả năng: Khi đâm anh N, máu chảy ra nhiều, máu còn đọng lại nhiều trên dao. Trong khi đâm chị H, quá trình xảy ra nhanh, máu chảy ra ít hơn, có thể bị áo, quần giữ lại dẫn đến không thể thu được dữ liệu AND của chị H từ con dao ký hiệu D1 gửi giám định”*.

Tại Bản kết luận giám định về số khung, số máy số 598/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Số khung: RLHJA3919KY433187; số máy: JA39E-1303516 của xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ đen bạc, BKS: 18F1 – 382.09 là số nguyên thủy của nơi sản xuất.

Tại Bản kết luận giám định số 575/KL-KTHS ngày 26/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định (ký hiệu: A1).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 153/KLTTCT-TTPY ngày 15/5/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Hà Nam kết luận đối với thương tích chị Mai Thu H: *“Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Mai Thu H tại thời điểm giám định: 34% (Ba mươi tư phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: vết thương hạ sườn trái do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên”*.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 152/KLTTCT-TTPY ngày 19/5/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Hà Nam kết luận đối với thương tích của anh Phạm Văn N: *“Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn N tại thời điểm giám định là 38% (Ba mươi tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: đa vết thương do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên”*.

* Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành phạm tội, lời khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã thu thập.

* Đối với NLC1 là người thuê phòng trọ ở cạnh phòng anh N. Sau khi bị Đ đâm, chị H chạy sang phòng chị My nhờ gọi xe đưa anh N đi cấp cứu nhưng chị My trả lời là không biết gì rồi đóng cửa phòng lại. Xét thấy, quá trình xảy ra việc Trần Văn Đ đâm anh N và chị H, lúc này chị My ở trong phòng mình và không chứng kiến thương tích của anh N, chị H nên không biết tình trạng thương tích của anh N thế nào. Sau khi chị H nhờ, chị My đã gọi điện thông báo cho anh Trường chủ nhà trọ biết việc chị H bảo anh N bị đâm để anh Trường đến cùng mọi người đưa anh N đi cấp cứu nên không đặt ra vấn đề xử lý đối với NLC1.

* Cáo trạng số 63/CTr-VKSND-P2 ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Trần Văn Đ về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Văn Đ trình bày: Bị cáo là người đã gây ra thương tích cho anh Phạm Văn N và chị Mai Thu H. Bị cáo bị đưa ra xét xử về tội “Giết người” là đúng người, đúng tội, không oan. Đến nay bị cáo rất ân hận, bị cáo đã tác động gia đình đến thăm hỏi, bồi thường cho anh N. Trong lời nói sau cùng, bị cáo Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Giết người”. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 11 năm đến 12 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Phạm Văn N số tiền là 30.000.000 đồng. Chị Mai Thu H có đơn đề nghị không

yêu cầu Trần Văn Đ bồi thường trách nhiệm dân sự; anh N đã nhận bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Văn N trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định. Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ của Viện kiểm sát đối với bị cáo; đề nghị chấp nhận mức án thấp nhất của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; Biên bản tiếp nhận người ra tự thú, đầu thú; Bản kết luận giám định; Lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Trần Văn Đ nghi ngờ vợ là chị Mai Thu H có quan hệ ngoại tình. Trong quá trình theo dõi, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/3/2023 Trần Văn Đ phát hiện chị H cùng với anh Phạm Văn N chờ nhau bằng xe máy của chị H từ cây xăng ông Dũng ở xã Giao Tiên, huyện Giao Thủy về phòng trọ của anh N (thuê của NLC2, sinh năm 1979, trú tại: Xóm 9, xã Giao Tiên, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định). Trần Văn Đ lấy từ trong cốp xe 01 (một) con dao dạng dao bấm làm bằng kim loại sáng màu dài khoảng 20cm, mũi dao nhọn, lưỡi sắc dài khoảng 10cm, bản rộng nhất khoảng 3,5 cm rồi đập cửa phòng trọ của anh N; phát hiện anh N và chị H đang nằm trên giường, Đ đã cầm dao đâm 3 nhát vào ngực bên trái, thắt lưng bên trái và đùi bên trái anh N; đâm 01 nhát vào hạ sườn bên trái chị H rồi bỏ ra ngoài và đến công an xã Xuân Phương trình báo.

Hậu quả: Anh Phạm Văn N bị gãy xương sườn III, IV, V bên trái, rách nhu mô thùy trên phổi trái, tràn dịch, tràn khí khoang màng phổi trái; vết thương thấu

thận trái (đụng dập, rách nhu mô cực giữa và dưới); làm đứt cơ rộng ngoài đùi trái, gây tổn hại sức khỏe cho anh Phạm Văn N với tỷ lệ thương tích là 38%. Chị Mai Thu H bị 01 vết thương thấu hạ sườn trái làm rách vùng thượng vị kích thước (3x1) cm, rách hạ phân thùy II-III gan kích thước (5x1) cm và đứt nhánh mạch cơ thẳng bụng bên trái, gây tổn hại sức khỏe cho chị Mai Thu H với tỷ lệ thương tích là 34%.

Hành vi của Trần Văn Đ dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể của anh N và chị H gây ra những vết thương có thể dẫn đến tử vong nếu anh N và chị H không được cấp cứu kịp thời. Hành vi nêu trên của Trần Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; bị cáo đã tác động gia đình chủ động đến thăm hỏi và bồi thường cho bị hại Phạm Văn N 30 triệu đồng; bị hại Phạm Văn N và Mai Thu H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Trần Văn Đ. Do vậy, bị cáo Trần Văn Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Trần Văn Đ dùng dao bấm nhọn làm bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đâm 03 nhát vào vùng ngực trái, thắt lưng trái và đùi trái của anh Phạm Văn N; đâm 01 nhát vào hạ sườn bên trái chị Mai Thu H. Nếu anh N và chị H không được cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong. Hành vi của Trần Văn Đ là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, bị hại cũng có một phần lỗi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Trần Văn Đ. Do vậy, cần ấn định cho bị cáo một hình phạt vừa có tác dụng răn đe, giáo dục, vừa thể hiện sự khoan H của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải đối với hành vi sai phạm của mình nhưng cũng đáp ứng được công

cuộc đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trần Văn Đ đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Phạm Văn N số tiền là 30.000.000 đồng. Anh Phạm Văn N đã nhận bồi thường và không có đề nghị gì thêm; bị hại Mai Thu H không yêu cầu Trần Văn Đ bồi thường gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

01 con dao gấp bằng kim loại, là hung khí dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

01 dao rựa bằng kim loại, 01 khóa áo bằng kim loại, 01 áo khoác màu H, 01 đôi giày vải, 01 áo rằn di, 01 quần dài màu xanh, 01 áo sơ mi là những đồ vật không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ đen bạc BKS 18F1-382.09 thu của Trần Văn Đ; là tài sản cá nhân, không liên quan đến tội phạm nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 3 năm 2023.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao gấp, 01 dao rựa bằng kim loại, 01 khóa áo bằng kim loại, 01 áo khoác màu H, 01 đôi giày vải, 01 áo rằn di, 01 quần dài màu xanh, 01 áo sơ mi;

- Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ đen bạc BKS 18F1-382.09 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 88/23 ngày 29 tháng

6 năm 2023 giữa phòng PC02 - Công an tỉnh Nam Định với Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo Trần Văn Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Thị Minh Hồng